Giải trình, tiếp thu góp ý đối với dự thảo Thông tư hướng dẫn đánh giá khả năng chịu tải của môi trường nước mặt đối với sông, hồ

Bảng 1. Tiếp thu, giải trình ý kiến góp ý của các Bộ, ngành

TT	Bộ, ngành góp ý	Ý kiến góp ý	Tiếp thu/giải trình
1	Bộ Công an (Công văn số 3504/ANKT-P8 ngày 01/04/2025 của Cục An ninh kinh tế)	1. Cơ bản nhất trí với nội dung dự thảo. 2. Đề nghị nghiên cứu, rà soát bổ sung: - Tại Điều 1: Đề nghị nghiên cứu làm rõ, bổ sung phạm vi điều chỉnh của Thông tư để đảm bảo thống nhất với Điều 2 Luật Tài nguyên nước.	Phạm vi điều chỉnh bao gồm các nguồn nước mặt là sông, suối, kênh, mương, khe, rạch, hồ, phù hợp với quy định tại Điều 4 dự thảo.
		- Tại Điều 8: Đề nghị nghiên cứu điều chỉnh khoản 2 theo hướng không bao gồm điểm d khoản 1 Điều này.	Tiếp thu, đã chỉnh sửa.
		- Tại Điều 9: Khoản 5 đề nghị điều chỉnh thành "Phương pháp đánh giá bằng mô hình" để thống nhất với quy định tại điểm c khoản 1 Điều 8.	Tiếp thu, đã chỉnh sửa.
		- Tại Điều 15: Nghiên cứu tách khoản 1 thành 02 khoản để phân tách trách nhiệm phê duyệt của Bộ Nông nghiệp và Môi trường với UBND cấp tỉnh. Gộp khoản 2 và 3 để thống nhất nội dung hướng dẫn.	Tiếp thu một phần, điều này được viết lại thành "phê duyệt và công bố khả năng chịu tải".
		- Ngoài ra, đề nghị: Bổ sung giải thích một số thuật ngữ chuyên môn như: nguồn thải điểm, nguồn thải diện...; chỉnh sửa thể thức văn bản theo đúng thể thức xây dựng Thông tư (năm phát hành tại ký hiệu văn bản, thể thức tên Thông tư...); chịu trách nhiệm về nội dung, các căn cứ lập luận, các biện pháp kỹ thuật theo chức năng chuyên ngành và nhiệm vụ được giao.	Thuật ngữ "nguồn thải điểm", "nguồn thải diện" đã được định nghĩa trong Nghị định số 08/2022/NĐ-CP. Chỉnh sửa thống nhất thành "nguồn ô nhiễm điểm" và "nguồn ô nhiễm diện". Đã chỉnh sửa thể thức văn bản theo quy định.
2	Bộ Khoa học và Công	- Dự thảo Thông tư, quy định ba phương pháp đánh giá khả năng chịu	

	nghệ (Công văn số 184/BKHCN-XNT ngày 17/03/2025)	tải của sông, hồ (Điều 8), tuy nhiên chưa có tiêu chí rõ ràng để quyết định khi nào dùng mô hình, khí nào dùng phương pháp trực tiếp/gián tiếp. Theo đó, đề nghị bổ sung hướng dẫn cụ thể hơn về việc lựa chọn phương pháp cụ thể. Đồng thời, nên xem xét cung cấp ví dụ thực tế về cách thức áp dụng công thức đánh giá trên một sông, hồ cụ thể. - Đề nghị xem xét bổ sung thời hạn tối đa để cơ quan có thẩm quyền phê duyệt đánh giá khả năng chịu tải (Điều 15). - Đề nghị quy định rõ hơn tại điều khoản chuyển tiếp (Điều 16), như: thời hạn cụ thể cho việc hoàn thành rà soát và cập nhật dữ liệu; trách nhiệm kiểm tra, giám sát việc cập nhật, điều chỉnh theo hướng dẫn mới.	
3	Bộ Quốc Phòng (Công văn số 1535/BQP-KHQS ngày 21/03/2025)	1. Dự thảo Thông tư có bố cục khá chặt chẽ, cụ thể hóa các quy định tại Điều 8 Luật Bảo vệ môi trường, góp phần nâng cao hiệu quả bảo vệ môi trường nước mặt nói riêng và bảo vệ môi trường nói chung. 2. Để thuận lợi thực hiện công tác bảo vệ môi trường trong các hoạt động quân sự, quốc phòng, cơ quan soạn thảo nghiên cứu bổ sung vào dự thảo Thông tư nội dung quy định đối với trường hợp sông, hồ chưa được cơ quan nhà nước có thẩm quyền công bố kết quả đánh giá khả năng chịu tải của nguồn nước, theo hướng nước thải sau xử lý đảm bảo đạt các quy chuẩn kỹ thuật đối với nước thải trước khi xả thải vào nguồn tiếp nhận và quy chuẩn kỹ thuật về chất lượng nguồn nước mặt. Lý do: Để làm căn cứ thẩm định cấp giấy phép môi trường cho dự án đầu tư, cơ sở trong trường hợp chưa có kết quả đánh giá của cơ quan nhà nước có thẩm quyền về sức chịu tải của nguồn tiếp nhận nước thải theo quy định tại Nghị định số 08/2022/NĐ-CP ngày 10/01/2022 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Bảo vệ môi trường (Điều 28, các Phụ lục: VIII, IX, X, XI, XII), được sửa đổi, bổ sung tại Nghị định số 05/2025/NĐ-CP ngày 06/01/2025 (khoản 10 Điều 1, Mục 7, 8, 9 Phụ lục).	Nội dung này không thuộc phạm vi hướng dẫn của Thông tư này.
4	Liên đoàn Thương mại	Đã triển khai lấy ý kiến của các doanh nghiệp, hiệp hội doanh nghiệp	

	và Công nghiệp Việt Nam (VCCI, Công văn số 0723/LĐTM-PC ngày 19/05/2025)	có liên quan. Tuy nhiên, đến nay chưa tiếp nhận được ý kiến góp ý liên quan đến dự thảo.	

Bảng 2. Tiếp thu, giải trình ý kiến góp ý của các địa phương

TT	Địa phương góp ý	Ý kiến góp ý	Tiếp thu/giải trình
1	An Giang (Công văn số 743/UBND-KTĐT ngày 21/05/2025)	Thống nhất với nội dung dự thảo. Đề nghị rà soát tên các Bộ, ngành để phù hợp với quy định hiện hành.	 Tiếp thu, đã chỉnh sửa.
2	Bà Rịa - Vũng Tàu (Công văn số 5078/UBND ngày 08/04/2025)	Thống nhất với nội dung dự thảo.	
3	Bạc Liêu (Công văn số 156/SNNMT-CCBVMT ngày 17/03/2025)	Thống nhất với nội dung dự thảo.	
4	Bắc Ninh (Công văn số 902/SNNMT-CCTL ngày 19/05/2025)	Thống nhất với nội dung dự thảo.	
5	Bến Tre (Công văn số 1771/UBND ngày 21/03/2025)	- Về căn cứ pháp lý ban hành Thông tư: Đề xuất cơ quan soạn thảo thay thế "Nghị định số 68/2022/NĐ-CP ngày 01 tháng 11 năm 2022 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Tài nguyên và Môi trường" bằng "Nghị định số 35/2025/NĐ-CP ngày 25 tháng 02 năm 2025 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Nông nghiệp và Môi trường". - Về các nguồn nước phải đánh giá khả năng chịu tải quy định tại Điều 4, đối với quy định tại khoản 1 và khoản 2, đề xuất cơ quan soạn thảo xem xét bổ sung như sau: "1. Các sông thuộc danh mục lưu vực sông liên tỉnh, nội tỉnh; danh	Tiếp thu, đã chỉnh sửa. Tiếp thu, đã chỉnh sửa.

		mục nguồn nước mặt liên quốc gia, liên tỉnh, nội tỉnh đã được cơ quan nhà nước có thẩm quyền ban hành. 2. Các hồ thuộc danh mục nguồn nước mặt liên tỉnh, nội tỉnh đã được cơ quan nhà nước có thẩm quyền ban hành". ***Lý do:*** để đảm bảo tính thống nhất với quy định về Danh mục lưu vực sông, danh mục nguồn nước được quy định tại điểm a khoản 3 Điều 5 Luật Tài nguyên nước số 28/2023/QH15. - Về xác định tải lượng tối đa của thông số chất lượng nước mặt quy định tại Điều 10: Đề xuất cơ quan soạn thảo xem xét, quy định cụ thể về việc xác định "dòng chảy trung bình" được quy định tại khoản 2; đồng thời, đề xuất bổ sung quy định cụ thể đối với trường hợp chưa có số liệu dòng chảy trung bình, nhằm tạo thuận lợi trong quá trình triển khai thực hiện.	Được viết lại theo hướng trung bình mùa kiệt và trung bình mùa lũ.
6	Bình Định (Công văn số 0812/SNNMT-CCBVMT ngày 25/03/2025)	- Về cơ sở, pháp lý: Đề nghị bổ sung Luật Tài nguyên nước năm 2023, Thông tư số 02/2022/TT-BTNMT ngày 10/01/2022 của Bộ trưởng Bộ Tài nguyên và Môi trường quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Bảo vệ môi trường. - Về phân đoạn sông để đánh giá khả năng chịu tải của nguồn nước tại Điều 5 dự thảo: Đề nghị xem xét, bổ sung hướng dẫn cụ thể về điều kiện tách đoạn sông ngắn hơn 10km, trong thực tế tỉnh Bình Định có nhiều đoạn sông ngắn (đoạn sông Hà Thanh đi qua Diêu Trì huyện Tuy Phước, thành Quy Nhơn chỉ dài khoảng 08 km) nhưng tiếp nhận nước thải lớn nên cần được phân đoạn riêng để quản lý. - Về phương pháp đánh giá tại Điều 9 Dự thảo Thông tư: + Đề nghị bổ sung chú thích rõ các thông số ô nhiễm, hướng dẫn cách tính chỉ số NP_{td} tại mục đ, khoản 4 Điều 9. + Dự thảo quy định 3 phương pháp (trực tiếp, gián tiếp và mô hình), đề nghị hướng dẫn rõ tiêu chí lựa chọn các mô hình cụ thể để tránh	Tiếp thu, đã bổ sung Luật Tài nguyên nước. Nội dung về đánh giá khả năng chịu tải trong Thông tư số 02/2022/TT-BTNMT sẽ được thay thế bởi Thông tư này. Đã điều chỉnh nội dung về phân đoạn sông theo hướng phân đoạn theo tiểu lưu vực. Việc tính chỉ số này phụ thuộc vào dữ liệu thực tế, khó hướng dẫn thống nhất. Đã điều chỉnh theo hướng chỉ đưa ra yêu cầu về tính năng, thiết lập và hiệu chỉnh đối

		lúng túng khi triển khai thực hiện (khi nào dùng Mike11, HEC-RAS, WASP, v.v…).	với mô hình.
		- Về phê duyệt khả năng chịu tải của nguồn nước sông, hồ tại khoản 2 Điều 15 quy định: "Ủy ban nhân dân cấp tỉnh tổ chức đánh giá khả năng chịu tải của các sông, hồ trên địa bàn, gửi hồ sơ tới Bộ Tài nguyên và Môi trường để lấy ý kiến trước khi phê duyệt, công bố". Đề nghị hướng dẫn rõ quy trình lấy ý kiến Bộ Nông nghiệp và Môi trường và các biểu mẫu, thời hạn thực hiện.	Đã chỉnh sửa theo hướng không yêu cầu gửi hồ sơ về Bộ để lấy ý kiến.
		- Ngoài ra, xem xét chỉnh sửa một số nội dung khác:	
		+ Tại mục a, khoản 2 Điều 12 " C_t: kết quả phân tích thông số ô nhiễm có trong nguồn nước thải xả vào đoạn sông và được xác định theo quy định tại **khoản 2** Điều này, đơn vị tính là mg/L" đề nghị điều chỉnh thành " … quy định tại **khoản 3** Điều này…".	Tiếp thu, đã chỉnh sửa.
		+ Tại khoản 3 Điều 15 có nêu "Hồ sơ lấy ý kiến quy định **tại khoản 3** Điều này gồm: dự thảo Quyết định phê duyệt kèm theo danh mục các đoạn sông, hồ đã được đánh giá khả năng chịu tải; báo cáo thuyết minh kết quả đánh giá khả năng chịu tải của nguồn nước sông, hồ." đề nghị điều chỉnh thành "Hồ sơ lấy ý kiến quy định **tại khoản 2** Điều này gồm:…"	Đã chỉnh sửa theo hướng không yêu cầu gửi hồ sơ về Bộ để lấy ý kiến.
		+ Thông tư hướng dẫn đánh giá khả năng chịu tải của môi trường nước mặt đối với sông, hồ ban hành *chỉ áp dụng đối với cơ quan quản lý nhà nước* về bảo vệ môi trường có hoạt động liên quan đến việc đánh giá khả năng chịu tải của môi trường nước mặt đối với sông, hồ. Tuy nhiên, hiện nay trong các Biểu mẫu báo cáo đề xuất cấp giấy phép môi trường của dự án (quy định tại Nghị định số 08/2022/NĐ-CP ngày 10/01/2022 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Bảo vệ môi trường, được sửa đổi, bổ sung tại Nghị định số 05/2025/NĐ-CP ngày 06/01/2025 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 08/2022/NĐ-CP ngày 10/01/2022) đều	Yêu cầu này là "đánh giá *sự phù hợp đối với* khả năng chịu tải", không phải là "đánh giá khả năng chịu tải". Trách nhiệm đánh giá và công bố khả năng chịu tải là trách nhiệm của cơ quan quản lý nhà nước.

		có mục yêu cầu *chủ dự án đầu tư đánh giá sự phù hợp của dự án/cơ sở đối với khả năng chịu tải của môi trường (nếu có)*. Do vậy, đề nghị xem xét bổ sung vào Dự thảo Thông tư nội dung hướng dẫn thực hiện đối với đối tượng là tổ chức, cá nhân thuộc trường hợp phải thực hiện hoặc tự thực hiện nội dung đánh giá nêu trên để đảm tính khả thi trong quá trình triển khai dự án. + Thay thế cụm từ "Bộ Tài nguyên và Môi trường" thành "Bộ Nông nghiệp và Môi trường" trong nội dung dự thảo Thông tư.	Tiếp thu, đã chỉnh sửa.
7	Bình Dương (Công văn số 729/SNNMT-CCBVMT ngày 28/03/2025)	- Tại khoản 2 Điều 11: Đề nghị nhóm soạn thảo xem xét lại số mỗi đợt lấy mẫu *(mỗi đợt 10 mẫu)* quá nhiều, đề nghị xem xét giảm số lượng mỗi đợt lấy mẫu. - Tại khoản 2 Điều 13. Đánh giá khả năng chịu tải của hồ: cũng tương tự như khoản 2 Điều 11 đề nghị xem xét lại số lượng phân tích mẫu và thời gian lấy mẫu là quá nhiều, đề nghị xem xét giảm cho phù hợp.	Tiếp thu, đã chỉnh sửa lại để phù hợp với quy định về giá trị trung bình theo QCVN 08:2023/BTNMT. Tiếp thu, đã chỉnh sửa lại để phù hợp với quy định về giá trị trung bình theo QCVN 08:2023/BTNMT.
8	Cà Mau (Công văn số 1799/SNNMT-BVMT ngày 19/05/2025)	Cơ bản thống nhất với nội dung của dự thảo. Chỉnh sửa "Sở Tài nguyên và Môi trường" thành "Sở Nông nghiệp và Môi trường". Bổ sung quy định về biện pháp quản lý đối với trường hợp sông không còn khả năng chịu tải.	Tiếp thu, đã chỉnh sửa. Đã quy định tại Điều 7 Luật Bảo vệ môi trường.
9	Cần Thơ (Công văn số 430/SNNMT-CCBVMT ngày 26/03/2025)	Cơ bản thống nhất với nội dung của dự thảo.	
10	Đắk Lắk (Công văn số 2747/UBND-NNMT ngày 24/03/2025)	- Tại khoản 1 Điều 7: Cần rà soát các thông số để đánh giá khả năng chịu tải của mỗi đoạn sông, hồ phải phù hợp với Bảng 2 của QCVN 08:2023/BTNMT.	Các thông số đề xuất đều được quy định trong QCVN 08:2023/BTNMT. Cân nhắc, xem xét bỏ thông số amoni (vì đã bao hàm trong tổng N).

		- Rà soát, chỉnh sửa tên của "Bộ Tài nguyên và Môi trường" thành "Bộ Nông nghiệp và Môi trường"; "Sở Tài nguyên và Môi trường" thành "Sở Nông nghiệp và Môi trường".	Tiếp thu, đã chỉnh sửa.
11	Đắk Nông (Công văn số 1846/UBND-NNTNMT ngày 27/03/2024)	1. Cơ bản thống nhất với nội dung dự thảo. 2. Đề nghị xem xét chỉnh sửa, bổ sung nội dung sau: - Căn cứ pháp lý: đề nghị bổ sung Nghị định số 35/2025/NĐ-CP ngày 25/02/2025 quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Nông nghiệp và Môi trường. - Sửa đổi cụm từ "Bộ Tài nguyên và Môi trường" thành "Bộ Nông nghiệp và Môi trường" trong toàn dự thảo. - Tại khoản 2 Điều 18: sửa đổi cụm từ "Sở Tài nguyên và Môi trường" thành "Sở Nông nghiệp và Môi trường".	Tiếp thu, đã chỉnh sửa. Tiếp thu, đã chỉnh sửa. Tiếp thu, đã chỉnh sửa.
12	Điện Biên (Công văn số 1359/SNNMT-MT&KS ngày 21/05/2025)	Nhất trí với nội dung của dự thảo.	
13	Đồng Nai (Công văn số 768/SNNMT-MT ngày 25/03/2025)	- Tại điểm a khoản 2 Điều 5, đề nghị làm rõ yêu cầu, tiêu chí lựa chọn mặt cắt khi sử dụng để xác định một đoạn sông. - Tại khoản 1 Điều 9, đề nghị bổ sung phương pháp và công thức tính tổng tải lượng chất ô nhiễm của nguồn điện xả vào đoạn sông (L_{diff}) và tải lượng nền tự nhiên của chất ô nhiễm đi vào đoạn sông (NP). - Tại điểm c khoản 5 Điều 9, đề nghị bổ sung làm rõ "hội đồng chuyên ngành về mô hình giám sát, đánh giá, thông qua" bao gồm những đơn vị nào, tiêu chí lựa chọn các thành viên của hội đồng chuyên ngành nêu trên.	Đã quy định rõ việc chia đoạn sông theo tiểu lưu vực. Việc tính toán này phụ thuộc vào dữ liệu hiện có, được tích hợp trong phần tính toán bằng mô hình. Đã chỉnh sửa lại quy định này, không còn "hội đồng chuyên ngành".

		- Tại khoản 6 Điều 12, đề nghị bổ sung phương pháp và công thức tính tải lượng nguồn điện (L_d) và tải lượng tự nhiên (L_n).	Không có công thức tính cụ thể mà chỉ có thể xác định theo hướng dẫn tại khoản này.
14	Đồng Tháp (Công văn số 572/SNNMT-MT ngày 21/03/2025)	- Đề nghị cơ quan chủ trì soạn thảo điều chỉnh cụm từ *"Tài nguyên và Môi trường"* thành *"Nông nghiệp và Môi trường"* cho phù hợp với quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của đơn vị hiện hành.	Tiếp thu, đã chỉnh sửa.
		- Đề nghị xem xét nghiên cứu điều chỉnh, bổ sung tại khoản 2 Điều 3 của dự thảo Thông tư từ *"Đối với nguồn nước là sông, suối, kênh, rạch (sau đây gọi tắt là sông), khi thực hiện đánh giá khả năng chịu tải phải được phân thành từng đoạn sông để đánh giá"* **thành** *"Đối với nguồn nước là sông, suối, kênh, rạch (sau đây gọi tắt là sông), khi thực hiện đánh giá khả năng chịu tải phải được phân thành từng đoạn sông,* ***nhánh sông*** *để đánh giá"*.	Bảo lưu, đối tượng sông, kênh, rạch đã được quy định cụ thể trong phạm vi tại Điều 1.
		- Tại khoản 2 Điều 7, bên cạnh các căn cứ đã được đề cập ở dự thảo nên bổ sung: những thông số ô nhiễm đang có dấu hiệu và vượt QCVN 08:2023/BTNMT và không đáp ứng được mục đích sử dụng nước vào các thông số được đánh giá tải lượng.	Khoản này đã quy định rõ việc lựa chọn thông số để đánh giá hoàn toàn thuộc thẩm quyền của cơ quan phê duyệt khả năng chịu tải.
		- Tại khoản 3 Điều 8: Bỏ từ "khả năng" đang bị lập lại ở dòng 4 của đoạn này.	Tiếp thu, đã chỉnh sửa.
		- Tại khoản 2 Điều 10: Khoản này chưa nêu rõ cơ quan cơ thẩm quyền phê duyệt "Lưu lượng dòng chảy" và chưa quy định về phương pháp đánh giá lưu lượng dòng chảy. Cần bổ sung hướng dẫn xác định lưu lượng dòng chảy là vào thời điểm nào trong năm "vào mùa mưa hay mùa khô" hay "các thành triều kiệt trong năm, bao nhiêu tháng", hay "tính trung bình cả năm" và nên được đánh giá dựa vào dữ liệu từ bao nhiêu đợt/năm, số lần đo lưu lượng đánh giá/đợt.	Đã chỉnh sửa lại theo hướng lưu lượng trung bình mùa kiệt và lưu lượng trung bình mùa lũ.
		- Tại khoản 1 Điều 13: Nên bổ sung căn cứ để xác định giá trị chính xác của F_s cho từng qui mô của hồ, mục đích sử dụng nhất định.	Dự thảo đã không còn quy định về F_s.

		- Chỉnh lại tên "Tài nguyên và Môi trường" thành "Nông nghiệp và Môi trường".	Tiếp thu, đã chỉnh sửa.
15	Hà Giang (Công văn số 178/SNNMT-CCBVMT ngày 24/03/2025)	Nhất trí với nội dung dự thảo.	
16	Hà Nam (Công văn số 302/SNN&MT-MT ngày 26/03/2025)	1. Nhất trí với bố cục, nội dung dự thảo. 2. Đề nghị Ban soạn thảo nghiên cứu một số nội dung trong Dự thảo Thông tư, cụ thể như sau: - Đề nghị rà soát, chỉnh sửa lại phần căn cứ pháp lý: Nghị định số 35/2025/NĐ-CP ngày 25/2/2025 Quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Nông nghiệp và Môi trường *(thay thế Nghi định số số 68/2022/NĐ-CP ngày 22/9/2022 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Tài nguyên và Môi trường);* chỉnh sửa lại tên *"Cục Kiểm soát ô nhiễm..."* thành *"Cục Môi trường..."*. - Chỉnh sửa lại tên: *"Bộ Tài nguyên và Môi trường"* thành *"Bộ Nông nghiệp và Môi trường"* theo Nghị định số 35/2025/NĐ-CP ngày 25/2/2025 của Chính phủ, *"Sở Tài Nguyên và Môi trường"* thành *"Sở Nông nghiệp và Môi trường"*. - Dự thảo Thông tư chỉ áp dụng đối với các cơ quan quản lý nhà nước về bảo vệ môi trường có hoạt động liên quan đến việc đánh giá khả năng chịu tải của môi trường nước mặt đối với sông, hồ và Thông tư số 76/2017/TT-BTNMT ngày 30/12/2017 hết hiệu lực kể từ ngày Thông tư này có hiệu lực thi hành. Vậy đối với trường hợp các tổ chức, cá nhân, các cơ sở sản xuất, kinh doanh có hoạt động xả nước thải ra môi trường (*nguồn tiếp nhận là các kênh, mương, ao, hồ nhỏ*) mà nguồn nước tiếp nhận chưa được cơ quan quản lý nhà nước đánh	 Tiếp thu, đã chỉnh sửa. Tiếp thu, đã chỉnh sửa. Điều 4 đã quy định các loại nguồn nước phải đánh giá khả năng chịu tải. Đối với các nguồn nước không thuộc đối tượng này thì không phải thực hiện đánh giá khả năng chịu tải. Việc cấp giấy phép môi trường, thẩm định báo cáo đánh giá tác động môi trường đối với các nguồn thải xả vào các nguồn nước này không thuộc phạm vi

		giá khả năng chịu tải thì việc xác định nguồn tiếp nhận còn khả năng tiếp nhận nước thải nữa hay không dựa trên cơ sở nào. Đề nghị ban soạn thảo bổ sung hướng dẫn đối với trường hợp này để các cơ quan quản lý nhà nước tại địa phương có cơ sở hướng dẫn các đơn vị trong quá trình thực hiện công tác quản lý nhà nước về bảo vệ môi trường *(phê duyệt ĐTM, cấp phép môi trường…)*. - Tại khoản 2 Điều 13 yêu cầu *"Kết quả phân tích thông số chất lượng nước hồ được xác định trên cơ sở giá trị trung bình của kết quả phân tích ít nhất 10 mẫu nước hồ với tần suất 01 ngày/mẫu; thời gian lấy mẫu thực hiện trong khoảng thời gian ba (03) tháng có mức nước trung bình"*, vậy trong trường hợp cần phải đánh giá khả năng chịu tải trong thời gian mức nước cao hoặc thấp thì cần phải thực hiện như thế nào. Đề nghị ban soạn thảo bổ sung hướng dẫn đối với trường hợp này. - Ngoài ra đề nghị rà soát lại một số lỗi chính tả trong Dự thảo Thông tư hướng dẫn (trang 5, bỏ bớt từ "*khả năng*" trong câu "*Phương pháp đánh giá khả năng <u>khả năng</u> chịu tải của đoạn sông…*".	hướng dẫn của Thông tư này. Được viết lại theo hướng trung bình mùa kiệt và trung bình mùa lũ. Mặt khác, số lượng mẫu đã được điều chỉnh để phù hợp với quy định về giá trị trung bình theo QCVN 08:2023/BTNMT. Tiếp thu, đã chỉnh sửa.
17	Hà Nội (Công văn số 955/UBND-NNMT ngày 18/03/2025)	1. Về kỹ thuật: - Giá trị các thông số phân tích chất lượng nguồn nước mang tính thời điểm (giá trị các kết quả phân tích thay đổi liên tục theo thời gian và không gian …); do đó, các thông số phân tích tại từng thời điểm không mang tính đặc trưng cho toàn bộ quá trình vận động, biến đổi của nguồn nước. Nguồn nước luôn vận động, biến đổi theo không gian và thời gian, tại các khu vực đô thị, khu vực đông dân cư, khu vực kinh tế - xã hội phát triển nhanh, liên tục… nguồn nước cũng chịu tác động, vận động, biến đổi liên tục, không ngừng; do đó, việc sử dụng kết quả điều tra, đánh giá tại từng thời điểm nhất định cho toàn bộ nguồn nước trong thời gian dài là không phù hợp. 2. Nghiên cứu, bổ sung các yếu tố đặc trưng cho các nguồn nước để	Quy định này đang thực hiện theo QCVN 08:2023/BTNMT (trung bình của tối thiểu 10 mẫu trong năm). Đã được quy định đầy đủ trong dự thảo.

		phục vụ việc điều tra, đánh giá khả năng chịu tải của môi trường nước mặt đối với sông, hồ (thông số, lưu lượng…).	
		3. Phần căn cứ: Cập nhật cơ quan chủ thể ban hành văn bản (Bộ Nông nghiệp và Môi trường), cơ quan chủ thể soạn thảo, đề xuất ban hành văn bản (Cục Môi trường).	Tiếp thu, đã chỉnh sửa.
		4. Đề nghị sửa đổi Điều 1 như sau: "Thông tư này hướng dẫn đánh giá khả năng chịu tải của môi trường nước mặt đối với sông, suối, kênh, rạch, hồ (sau đây gọi chung là đánh giá khả chịu tải của sông, hồ) là nguồn tiếp nhận nước thải". *Lý do:* một số sông, suối, kênh, rạch, hồ không tiếp nhận nước thải; do đó nếu đánh giá khả năng chịu tải là không hợp lý, gây lãng phí.	Điều 4 đã quy định rõ đối tượng phải thực hiện đánh giá khả năng chịu tải, phù hợp với quy định của Luật Bảo vệ môi trường (khoản 2 và 3 Điều 8) và Luật Tài nguyên nước.
		5. Bổ sung xây dựng quy định cụ thể đối với kênh thủy lợi trong trường hợp kênh thủy lợi có mục đích dẫn nước (tưới, tiêu, thoát nước…).	Chỉ thực hiện đánh giá khả năng chịu tải đối với kênh thủy lợi nếu thuộc đối tượng quy định tại Điều 4.
		6. Bổ sung một số phương pháp để đánh giá khả năng chịu tải theo phương án rút gọn một số sông, hồ có một số chỉ tiêu vượt chỉ tiêu chuẩn nhiều lần trong nhiều ngày của một năm để đảm bảo việc triển khai xây dựng kế hoạch quản lý môi trường nước mặt được diễn ra nhanh hơn. Ví dụ như sông Tô Lịch, Kim Ngưu, Lừ, Sét, Cầu Bây trên địa bàn Thành phố Hà Nội. Việc đánh giá khả năng tiếp nhận là không cần thiết.	Kết quả quan trắc vượt quy chuẩn nhiều lần, nhiều ngày sẽ dẫn đến L_{nn} lớn hơn L_{td}. Từ đó, đánh giá theo phương pháp gián tiếp sẽ cho kết quả không còn khả năng chịu tải. Cơ quan có thẩm quyền có thể tự quyết định đánh giá theo phương pháp gián tiếp, không cần phương pháp mô hình.
		7. Tại khoản 2 Điều 16 của dự thảo Thông tư có nêu *"Các nhiệm vụ, dự án đánh giá khả năng tiếp nhận nước thải, sức chịu tải của nguồn nước sông, hồ đã được phê duyệt nhưng chưa thực hiện trước thời điểm Thông tư này có hiệu lực thi hành thì cơ quan có thẩm quyền xem xét điều chỉnh nội dung kỹ thuật theo hướng dẫn của Thông tư này để đánh giá khả năng chịu tải"*. Cần bổ sung hướng dẫn cụ thể, chi tiết trong trường hợp nhiệm vụ, dự án có điều chỉnh kỹ thuật thay đổi nội dung hồ sơ mời thầu, hồ sơ yêu cầu (đã ban hành) theo quy	Việc điều chỉnh này là không bắt buộc, chỉ "*xem xét* điều chỉnh". Mặt khác, việc hướng dẫn thủ tục liên quan đến pháp luật về đấu thầu không thuộc phạm vi của Thông tư này.

		định của Luật Đấu thầu.	
18	Hải Dương (Công văn số 203/SNNMT-QLMT ngày 12/03/2025)	1. Điều 1 quy định Thông tư này hướng dẫn đánh giá khả năng chịu tải của môi trường nước mặt đối với sông, suối, kênh, rạch, hồ (sau đây gọi chung là đánh giá khả chịu tải của sông, hồ). Tuy nhiên, theo công thức tính toán đánh giá khả năng chịu tải của sông, hồ tại các Điều 8, 9, 10,11,12,13 thì chưa phù hợp với đối tượng là kênh, rạch. 2. Khoản 2 Điều 11: Đề nghị hướng dẫn, làm rõ cách xác định dòng chảy tối thiểu, dòng chảy trung bình, đợt dòng chảy lớn. Chế độ chảy của sông ngòi nước ta chảy theo mùa (mùa lũ và mùa cạn). Đối với các sông nội đồng hiện nay lưu lượng nước, tốc độ dòng chảy chịu tác vào thời điểm mùa lũ và mùa cạn còn lại hầu hết gần như dòng chảy chậm (dòng tĩnh). Đề nghị quan trắc theo mùa: mùa khô và mùa mưa sẽ phù hợp với cả sông tự nhiên và sông nội đồng. 3. Điểm b khoản 1 và khoản 2 Điều 13: Trong công thức khả năng chịu tải của hồ chứa đối với trường hợp hồ chứa không vận hành theo chế độ hàng ngày, V_h là dung tích của hồ và được xác định trên cơ sở dung tích của hồ trong mùa cạn, đơn vị tính là m^3. Tuy nhiên, khoản 2 quy định "thời gian lấy mẫu thực hiện trong khoảng thời gian ba (03) tháng có mức nước trung bình". Đề nghị hướng dẫn rõ là mức nước trung bình này là mức nước trung bình của 3 tháng trong mùa cạn hay mức nước trung bình trong 3 tháng bất kỳ. Nếu như vậy sẽ không phù hợp, bởi thời điểm mức nước trung bình trong 3 tháng bất kỳ nồng độ ô nhiễm sẽ khác với thời điểm nước cạn.	Khoản 2 Điều 3 đã quy định rõ "sông, suối, kênh, rạch (sau đây gọi tắt là sông)". Do đó, các Điều từ 8 đến 12 hoàn toàn phù hợp với kênh, rạch. Được viết lại theo hướng trung bình mùa kiệt và trung bình mùa lũ. Đã chỉnh sửa lại thành trung bình 10 mẫu, chia đều trong 02 đợt (một đợt mùa mưa và một đợt mùa cạn). Việc tính giá trị trung bình trên 10 mẫu cũng phù hợp với quy định về giá trị trung bình trong QCVN 08:2023/BTNMT.
19	Hậu Giang (Công văn số 427/SNNMT-TLMT ngày 28/03/2025)	Nhất trí với nội dung dự thảo.	
20	Hòa Bình (Công văn số 463/UBND-KTN ngày 24/03/2025)	- Rà soát, sửa Bộ Tài nguyên và Môi trường thành Bộ Nông nghiệp và Môi trường, Sở Tài nguyên và Môi trường thành Sở Nông nghiệp và Môi trường trong toàn bộ dự thảo Thông tư.	Tiếp thu, đã chỉnh sửa.

		- Đánh số trang, số thứ tự của dự thảo Thông tư theo quy định tại Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật.	Tiếp thu, đã chỉnh sửa.
21	Thành phố Huế (Công văn số 3280/UBND-CT ngày 24/03/2025)	Đối với một số địa phương giáp biển như thành phố Huế, ngoài nguồn nước mặt lục địa gồm: sông, suối, hồ, còn có nguồn nước mặt đầm phá rộng lớn (*diện tích khoảng 22.000 ha*); do đó, dự thảo Thông tư đề nghị nghiên cứu, bổ sung làm rõ thêm đối tượng đầm phá để các địa phương có nguồn nước mặt đầm phá như thành phố Huế triển khai thực hiện.	Xin ý kiến chuyên ngành tài nguyên nước: đầm phá có giống như hồ không?
22	Hưng Yên (Công văn số 949/SNNMT-TNN ngày 14/05/2025)	Thống nhất với dự thảo.	
23	Khánh Hòa (Công văn số 860/SNNMT-CCKSBVMT ngày 26/03/2025)	Dự thảo cơ bản kế thừa nội dung Thông tư số 76/2017/TT-BTNMT. - Thẩm quyền ban hành thông tư: Đề nghị sửa Bộ Tài nguyên và Môi trường thành Bộ Nông nghiệp và Môi trường. - Tại Điều 4: Đề nghị nghiên cứu, bổ sung 01 khoản về xác định rõ các cấp sông, kênh, suối và các loại hồ cần phải đánh giá sức chịu tải trong các tỉnh. - Tại điểm b khoản 2 Điều 5: Đề nghị nghiên cứu, xem xét chia đoạn sông thêm với độ mặn 2% để phân chia thành 1 đoạn, do diễn biến phức tạp về tình hình xâm nhập mặn xảy ra tại các cửa sông trên cả nước có xu hướng gia tăng hơn so với trước đây. Độ mặn 2% thường xuyên xuất hiện và thời gian xâm nhập lâu hơn, gây ảnh hưởng tới việc lấy nước phục vụ cho sản xuất nông nghiệp và sinh hoạt. - Tại Điều 10: Đề nghị quy định rõ tài lượng tối đa với hệ số C_{qc} cần xác định theo hạn mức các chỉ số tính toán theo Bảng 3 về các mức phân loại chất lượng nước trong QCVN 08:2023/BTNMT.	Tiếp thu, đã chỉnh sửa. Đã được quy định tại điểm a và d khoản 3 Điều 8 Luật Bảo vệ môi trường (sông, hồ có vai trò quan trọng đối với phát triển kinh tế - xã hội, bảo vệ môi trường). Bảo lưu. Đã quy định theo hướng áp dụng mức C nếu áp dụng quy chuẩn kỹ thuật quốc gia (QCVN 08:2023/BTNMT).

24	Kiên Giang (Công văn số 1468/SNNMT-BVMT ngày 19/05/2025)	Cơ bản thống nhất với nội dung dự thảo. Đề nghị ban hành Thông tư quy định định mức kinh tế kỹ thuật đối với việc thực hiện đánh giá khả năng chịu tải.	Hiện đang thực hiện theo Thông tư số 21/2009/TT-BTNMT.
25	Kon Tum (Công văn số 909/UBND-KTN ngày 20/03/2025)	Thống nhất với nội dung dự thảo.	
26	Lào Cai (Công văn số 1273/SNNMT-TL ngày 20/05/2025)	Đề nghị thống nhất sửa "Bộ Tài nguyên và Môi trường" thành "Bộ Nông nghiệp và Môi trường", "Sở Tài nguyên và Môi trường" thành "Sở Nông nghiệp và Môi trường" trong toàn bộ dự thảo.	Tiếp thu, đã chỉnh sửa.
27	Long An (Công văn số 160/SNNMT-CCMTKL ngày 12/03/2025)	- Nghiên cứu bổ sung nguyên tắc phân đoạn sông tại khoản 3 Điều 3 khi đánh giá khả năng tiếp nhận dựa trên mức độ ô nhiễm sẵn có và tác động của nguồn thải (do mỗi đoạn sông tiếp nhận nhiều nguồn nước thải khác nhau hoặc các yếu tố ảnh hưởng như đô thị hóa, công nghiệp hóa khác nhau). - Tại khoản 1 Điều 7, cân nhắc bổ sung thêm các thống số khác như DO và TSS.	Việc phân đoạn sông đã được hướng dẫn cụ thể tại Điều 5. Việc bổ sung các thông số khác đã được quy định tại khoản 2. Ngoài ra, DO là thông số chất lượng nước được quy định theo ngưỡng tối thiểu, không phải là thông số ô nhiễm, không phù hợp để "đánh giá khả năng chịu tải". TSS có thể bao hàm cả lượng phù sa trong nước sông, không phù hợp để làm thông số đánh giá khả năng chịu tải tại Việt Nam.
28	Nam Định (Công văn số 817/SNNMT-CCMT ngày 25/03/2025)	Đề nghị thống nhất sửa "Bộ Tài nguyên và Môi trường" thành "Bộ Nông nghiệp và Môi trường", "Sở Tài nguyên và Môi trường" thành "Sở Nông nghiệp và Môi trường" trong toàn bộ dự thảo.	Tiếp thu, đã chỉnh sửa.
29	Nghệ An (Công văn số	- Tại Điều 1, đề nghị bổ sung phạm vi đánh giá thêm đối với "khe"	Tiếp thu, các đối tượng này cũng phù hợp

	594/SNNMT-BVMT ngày 25/03/2025)	để đồng bộ với Quy chuẩn Việt Nam về nguồn tiếp nhận nước thải, đảm bảo quá trình đánh giá sự phù hợp với khả năng chịu tải của môi trường trong Báo cáo đánh giá tác động môi trường và Báo cáo đề xuất cấp Giấy phép môi trường của tổ chức/cá nhân có phát thải. - Làm rõ trách nhiệm của cơ quan, đơn vị thực hiện việc đánh giá khả năng chịu tải của môi trường đối với sông, hồ. Dữ liệu khả năng chịu tải của sông, hồ được áp dụng trong thời gian bao lâu mới phải đánh giá lại.	với QCVN 08:2023/BTNMT. Cơ quan thực hiện đánh giá phải tuân thủ các quy định kỹ thuật tại Thông tư này. Việc đánh giá lại được quy định tại khoản 6 Điều 3.
30	Ninh Thuận (Công văn số 306/SNNMT-MT ngày 14/03/2025)	Thống nhất với nội dung dự thảo.	
31	Phú Thọ (Công văn số 205/SNNMT-BVMT ngày 24/03/2025)	- Điều 1: Đề nghị sửa thành: "Thông tư này …(sau đây gọi chung là đánh giá khả năng chịu tải của sông, hồ)". - Chỉnh sửa lại tên "Bộ Tài nguyên và Môi trường" thành tên "Bộ Nông nghiệp và Môi trường" và tên các cơ quan liên quan quy định tại Thông tư theo đúng thời điểm hiện tại. - Đối với nội dung xác định tải lượng tối đa của thông số chất lượng nước mặt và xác định thông số chất lượng nước hiện có trong nguồn nước quy định tại Điều 10 và Điều 11 của Thông tư, đề nghị xem xét hướng dẫn xác định "dòng chảy trung bình". - Đối với nội dung tổ chức, triển khai thực hiện đánh giá khả năng chịu tải của sông, hồ trên địa bàn tỉnh đề nghị có hướng dẫn cụ thể về định mức kinh tế - kỹ thuật áp dụng.	Tiếp thu, đã chỉnh sửa. Tiếp thu, đã chỉnh sửa. Được viết lại theo hướng trung bình mùa kiệt và trung bình mùa lũ. Đã có Thông tư số 21/2009/BTNMT.
32	Phú Yên (Công văn số 378/SNNMT-MT ngày 18/03/2025)	Thống nhất với nội dung dự thảo.	
33	Quảng Nam (Công văn	- Tại khoản 1 Điều 7 dự thảo Thông tư quy định 05 thông số để đánh	Thông số amoni được quy định ngưỡng tại

	số 519/SNNMT-BVMT ngày 20/03/2025)	giá khả năng chịu tải của môi trường nước mặt gồm: COD, BOD_5, Amoni, tổng N, tổng P và các thông số quy định tại khoản 2 Điều này. Tuy nhiên, theo Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về chất lượng nước mặt (QCVN 08:2023/BTNMT), giá trị giới hạn của thông số trong nước mặt phục vụ cho việc phân loại chất lượng nước mặt (Tại Bảng 2, Bảng 3) không quy định đối với thông số Amoni; nên không có cơ sở để đánh giá khả năng tiếp nhận nước thải đối với thông số này. Do vậy, đề nghị rà soát, xem xét sự phù hợp của việc lựa chọn các thông số đánh giá, đảm bảo phù hợp với các thông số theo Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về chất lượng nước mặt hiện hành. - Hướng dẫn cụ thể việc xác định giá trị tải lượng thông số ô nhiễm hiện có trong nguồn thải diện (L_d) và nguồn thải tự nhiên (L_n).	Bảng 1 của QCVN 08:2023/BTNMT. Cân nhắc, xem xét bỏ thông số amoni (vì đã bao hàm trong tổng N). Việc này phụ thuộc vào dữ liệu thực tế, khó hướng dẫn thống nhất. Có thể tham khảo thêm hướng dẫn kỹ thuật về xây dựng kế hoạch quản lý chất lượng nước mặt của Bộ Tài nguyên và Môi trường (trước đây).
34	Quảng Trị (Công văn số 1788/SNNMT-BVMT)	Cơ bản thống nhất với nội dung dự thảo. - Tại Điều 2: Đề nghị mở rộng đối tượng là các tổ chức, cá nhân có nhu cầu đánh giá khả năng chịu tải để phục vụ cho các mục đích không liên quan đến hoạt động quản lý nhà nước. - Tại Điều 5: Dự thảo chỉ quy định đánh giá khả năng chịu tải theo từng lưu vực, thiếu lồng ghép đánh giá tải lượng cho toàn lưu vực. Đề nghị bổ sung định nghĩa và quy trình xây dựng TMDL ở cấp lưu vực hoặc tiểu lưu vực. - Tại khoản 2 Điều 11: Đề nghị có hướng dẫn về xác định và công bố dòng chảy trung bình năm.	Trách nhiệm đánh giá và công bố khả năng chịu tải là trách nhiệm của cơ quan quản lý nhà nước. Việc đánh giá khả năng chịu tải được thực hiện đảm bảo tính hệ thống theo lưu vực sông, kết quả tổng hợp của từng đoạn sông là kết quả của toàn lưu vực. Đã quy định lại theo hướng “trung bình mùa kiệt” và “trung bình mùa lũ”. Hiện nay, số liệu dòng chảy mùa lũ và mùa kiệt trên các sông đã tương đối đầy đủ, đủ căn cứ để xác định dòng chảy “trung bình mùa kiệt” và “trung bình mùa lũ”.

35	Sơn La (Công văn số 522/SNNMT-QLMT ngày 26/03/2025)	1. Đề nghị rà soát, chỉnh sửa thống nhất trong dự thảo tên Bộ Nông nghiệp và Môi trường và Sở Nông nghiệp và Môi trường.	Tiếp thu, đã chỉnh sửa.
		2. Tại khoản 17 Điều 2 Luật Tài nguyên nước định nghĩa "Khả năng chịu tải của nguồn nước mặt là giới hạn có thể tiếp nhận thêm một lượng chất ô nhiễm mà vẫn bảo đảm chất lượng nguồn nước cho mục đích sử dụng theo tiêu chuẩn, quy chuẩn kỹ thuật". Trường hợp định nghĩa tại Luật Tài nguyên nước và quy định tại Thông tư này cùng 01 nội dung, đề nghị đơn vị soạn thảo xem xét thống nhất tên Thông tư; đồng thời, bổ sung Luật Tài nguyên nước vào căn cứ pháp lý.	Tiếp thu, đã bổ sung Luật Tài nguyên nước vào căn cứ pháp lý.
		3. Phạm vi điều chỉnh tại Điều 1, đề nghị xem xét thống nhất nội dung "sông, suối, khe, rạch (sau đây viết tắt là sông)". Lý do: Tại điều 2 đã sử dụng cụm từ "sông", tuy nhiên tại khoản 2, Điều 3 mới giải thích nội dung này.	Giải thích cách gọi tắt "là sông" ở Điều 3 là phù hợp. Đã sửa lại Điều 2 thành "… đánh giá khả năng chịu tải của sông, hồ", phù hợp với giải thích "gọi chung là…" ở Điều 1.
		4. Chương I: Thống nhất giải thích làm rõ cụm từ "đánh giá khả năng chịu tải của môi trường nước mặt đối với sông, hồ", "đánh giá khả năng chịu tải của sông, hồ" và "đánh giá khả năng chịu tải của nguồn nước sông, hồ".	Tiếp thu, đã chỉnh sửa, thống nhất là "đánh giá khả năng chịu tải của sông, hồ".
		5. Tại Điều 2: Đề nghị cơ quan soạn thảo xem xét bổ sung "các tổ chức, cá nhân liên quan liên quan đến việc đánh giá khả năng chịu tải của môi trường nước mặt đối với sông, hồ" nhằm thống nhất với khoản 3 Điều 18 dự thảo Thông tư.	Tiếp thu, đã chỉnh sửa, bổ sung.
		6. Tại khoản 2, Điều 12 dự thảo Thông tư nêu: "C_t: kết quả phân tích thông số ô nhiễm có trong nguồn nước thải xả vào đoạn sông và được xác định theo quy định tại khoản 2 Điều này, đơn vị tính là mg/l". Đề nghị sửa thành "quy định tại khoản 3 Điều này".	Tiếp thu, đã chỉnh sửa.
		7. Khoản 2 Điều 15 dự thảo Thông tư quy định: "Ủy ban nhân dân cấp tỉnh tổ chức đánh giá khả năng chịu tải của các sông, hồ trên địa bàn, gửi hồ sơ tới Bộ Tài nguyên và Môi trường để lấy ý kiến trước	Đã chỉnh sửa theo hướng không quy định việc gửi hồ sơ về Bộ để lấy ý kiến.

		khi phê duyệt, công bố". Đề nghị cơ quan soạn thảo xem xét, sửa thành: "Ủy ban nhân dân cấp tỉnh tổ chức đánh giá khả năng chịu tải của các sông, hồ nội tỉnh, gửi hồ sơ tới Bộ Nông nghiệp và Môi trường để lấy ý kiến trước khi phê duyệt, công bố" nhằm tách biệt với nhiệm vụ của Bộ Nông nghiệp và Môi trường đối với nguồn nước liên tỉnh có một phần trên địa bàn tỉnh và phù hợp với Điều 4 dự thảo Thông tư. 8. Khoản 3 Điều 15 dự thảo Thông tư quy định: "Hồ sơ lấy ý kiến quy định tại khoản 3 Điều này gồm: dự thảo Quyết định phê duyệt kèm theo danh mục các đoạn sông, hồ đã được đánh giá khả năng chịu tải; báo cáo thuyết minh kết quả đánh giá khả năng chịu tải của nguồn nước sông, hồ". Đề nghị cơ quan soạn thảo xem xét, sửa thành: "Hồ sơ lấy ý kiến quy định tại khoản 2 Điều này gồm: dự thảo Quyết định phê duyệt kèm theo danh mục các đoạn sông, hồ đã được đánh giá khả năng chịu tải; báo cáo thuyết minh kết quả đánh giá khả năng chịu tải của nguồn nước sông, hồ" nhằm viện dẫn đến khoản 2 Điều 15 dự thảo Thông tư. 9. Đề nghị làm rõ trường hợp nào là còn khả năng tiếp nhận và trường hợp nào là không còn khả năng tiếp nhận.	Đã chỉnh sửa theo hướng không quy định việc gửi hồ sơ về Bộ để lấy ý kiến. Việc này không cần thiết phải quy định.
36	Thái Bình (Công văn số 1577/SNNMT-QLMT ngày 16/05/2025)	Cơ bản nhất trí với nội dung dự thảo. Cần rà soát, thay thế các nội dung liên quan đến "Tài nguyên và Môi trường" thành "Nông nghiệp và Môi trường".	Tiếp thu, đã chỉnh sửa.
37	Thái Nguyên (Công văn số 653/SNNMT-BVMT ngày 27/03/2025)	Nhất trí với nội dung dự thảo.	
38	Tiền Giang (Công văn số 1863/UBND-KT ngày 21/03/2025)	Bộ Tài nguyên và Môi trường sửa thành Bộ Nông nghiệp và Môi trường. Sở Tài nguyên và Môi trường sửa thành Sở Nông nghiệp và Môi trường.	Tiếp thu, đã chỉnh sửa.

39	Trà Vinh (Công văn số 119/BC-SNNMT ngày 26/03/2025)	- Tại Điều 1: Đề nghị bổ sung làm rõ phạm vi áp dụng của Thông tư đối với các khu vực có nguồn nước đặc thù như khu bảo tồn thiên nhiên, vùng ngập mặn, hoặc các lưu vực sông quan trọng có tính liên kết với các quốc gia khác. Nên xem xét việc mở rộng áp dụng Thông tư này cho các nguồn nước khác ngoài sông, hồ, chẳng hạn như ao, đầm, hệ thống kênh rạch lớn.	Đối tượng được đánh giá đã quy định rõ là sông, suối, kênh, mương, khe, rạch, hồ, không phân biệt tại vùng ngập mặn hay khu bảo tồn thiên nhiên.
		- Tại Điều 3: Đề nghị hướng dẫn cụ thể hơn về cách xác định khả năng tự làm sạch của từng đoạn sông, hồ để đảm bảo tính chính xác của kết quả đánh giá. Cần quy định rõ hơn về mức độ ưu tiên của từng tiêu chí khi đánh giá, đặc biệt trong trường hợp có xung đột giữa các mục đích sử dụng nước khác nhau.	Khả năng tự làm sạch được xác định tích hợp trong tính toán bằng mô hình. Tất cả các nguyên tắc đánh giá tại Điều 3 đều phải được áp dụng đồng đều.
		- Tại Điều 5: Việc chia đoạn sông theo khoảng cách tối thiểu 10 km có thể chưa phù hợp với những khu vực có nguồn nước bị ô nhiễm cục bộ nghiêm trọng. Nên xem xét điều chỉnh khoảng cách này linh hoạt theo thực tế.	Đã chỉnh sửa theo hướng chia đoạn sông theo tiểu lưu vực.
		- Tại Điều 7: Cần xem xét bổ sung các thông số khác ngoài COD, BOD5, Amoni, tổng Nitơ và tổng Phốt-pho, ví dụ như kim loại nặng, vi sinh vật gây bệnh hoặc vi nhựa, đặc biệt đối với các nguồn nước bị ảnh hưởng bởi nước thải công nghiệp và sinh hoạt. Cần có hướng dẫn rõ ràng về cách lựa chọn các thông số khác ngoài danh mục bắt buộc.	Khoản 2 Điều 7 đã đưa ra hướng dẫn để lựa chọn các thông số khác, hoàn toàn thuộc thẩm quyền của cơ quan phê duyệt khả năng chịu tải.
		- Tại Điều 8: Nên bổ sung hướng dẫn cụ thể về cách hiệu chỉnh và kiểm định mô hình tính toán để đảm bảo tính chính xác của kết quả đánh giá. Cần quy định rõ ràng hơn về tiêu chí lựa chọn giữa phương pháp đánh giá trực tiếp, gián tiếp và mô hình để tránh áp dụng không thống nhất giữa các địa phương.	Việc đánh giá bằng phương pháp mô hình được hướng dẫn tại khoản 5 Điều 9.
		- Tại Điều 9: Đề nghị hướng dẫn kết luận cụ thể cho đại lượng Ltn khi có kết quả đánh giá đối với các trường hợp: $L_{tn} > 0$; $L_{tn} = 0$; $L_{tn} < 0$.	Nguồn nước còn khả năng chịu tải khi $L_{tn} > 0$.

		- Tại điểm b khoản 2 Điều 9: Bổ sung mốc thời gian cho "Các kịch bản theo yêu cầu chất lượng nước trong tương lai". - Tại Điều 18: Cần bổ sung quy định cụ thể về trách nhiệm, trình độ năng lực, kỹ thuật của các đơn vị tư vấn thực hiện đánh giá khả năng chịu tải để đảm bảo chất lượng báo cáo. Nên có cơ chế kiểm tra, giám sát việc thực hiện đánh giá của các địa phương để đảm bảo tính minh bạch và chính xác.	Đã chỉnh sửa khoản 2, chỉ còn "kịch bản mùa kiệt" và "kịch bản mùa lũ". Thông tư này hướng dẫn về quy trình, phương pháp đánh giá khả năng chịu tải, không quy định về năng lực của đơn vị thực hiện. Các tổ chức, cá nhân thực hiện đánh giá khả năng chịu tải phải đảm bảo thực hiện đúng hướng dẫn của Thông tư.
40	Vĩnh Long (Công văn số 1975/UBND-KTNV ngày 21/3/2025)	Thống nhất với dự thảo.	
41	Yên Bái (Công văn số 344/SNNMT-MT,KTTV&BĐKH ngày 27/03/2025)	Thống nhất với dự thảo.	